TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST
Ngày 23/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Thưởng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hiệu
Ông Phạm Ngọc Trường

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Đ Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Phương Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 08/7/2021 đối với bị cáo:

Dương Quang Đ, sinh năm: 1972 tại: huyện P, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: thôn T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10.Nghề nghiệp: Không; Con ông: Dương Quang V (đã chết); Con bà: Trần Thị H (đã chết).

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Bản án số 34/HSST ngày 04/10/1995 của TAND huyện P, tỉnh Hải Hưng xử phạt Dương Quang Đ 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 07/HSST ngày 05/11/1998 của TAND huyện L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Dương Quang Đ 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Chấp hành xong hình phạt tù tháng 5 năm 1999.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

*Người chứng kiến: (đều vắng mặt)

-Ông Phan Như Na, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Thôn T, TT.C , huyện P, tỉnh Hưng Yên;

-Anh Dương Quang V sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn C, TT.C , huyện P, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại thôn T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hưng Yên, lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Dương Quang Đ, sinh năm 1972, HKTT thôn T, TT. C, huyện P, tỉnh Hưng Yên đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc 01 túi nilon (loại túi Zip lock) màu trắng bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong ghi số I), tại túi quần bên phải số tiền 1.500.000 đồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Quang Đ tại thôn T, TT. C, huyện P, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan CSĐT không thu giữ gì.

Bản kết luận số 88/MT-PC09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

Chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi số I có khối lượng 49,803gam là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Dương Quang Đ khai nhận. Chiều ngày 07/3/2021 Đ đi xe khách đến khu vực bến xe Ln thuộc xã H, huyện P, tỉnh Hưng Yên mua ma túy của người đàn ông khoảng 50 tuổi (Đ không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể) với số tiền 12.000.000 đồng. Đ mang về nhà sử dụng một ít, rồi cất giấu số ma túy còn lại trong người để sử dụng dần. Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2021 Dương Quang Đ đang đứng trước cửa nhà tại thôn T, TT. C, huyện P, tỉnh Hưng Yên đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên người Đ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương Quang Đ, quá trình điều tra Đ khai báo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Do vậy chưa đủ thông tin để xác minh xử lý.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng;

Các vật chứng, đồ vật hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên gồm:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 88/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên .
- Số tiền 1.500.000 đồng Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hưng Yên nộp vào tài khoản tạm gửi chờ xử lý tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Cáo trạng số 65/CT-VKS-P1 ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố Dương Quang Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đ thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xử bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị

cáo Dương Quang Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 , khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Dương Quang Đ từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo số tiền 1.500.000 đồng đã bị thu giữ; Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của Dương Quang Đ tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu, bản kết luận giám định số 88/MT-PC09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2021 tại thôn T thị trấn C, huyện P, tỉnh Hưng Yên, Dương Quang Đ đang tàng trữ trái phép 49,803 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng đã bị Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang.

Bị cáo Dương Quang Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm khắc nhưng bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tàng trữ trái phép 49,803 gam ma túy loại Methamphetamine nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Dương Quang Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội cuả bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với ma túy và chất gây nghiện. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy

cũng như hệ lụy của ma túy để lại cho bản thân, gia đình, xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 2 lần bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, có bố đẻ là thương binh (hiện đã bị chết năm 2002), nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng, không có mục đích buôn bán, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 1.500.000đ đã bị thu giữ do không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Dương Quang Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

- ***Tuyên bố:*** Bị cáo Dương Quang Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Dương Quang Đ 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2021.

[2]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Dương Quang Đ số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng).*

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 88/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên được mô tả theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS-P1 ngày 29/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

[3]. Án phí: Bị cáo Dương Quang Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thưởng

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ CSĐT-Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Trại giam;
- Lưu HSVA, VP, THS.